

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến dịch cao điểm 60 ngày đêm “Nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công” trên địa bàn huyện Cư Kuin

Thực hiện Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 06/11/2024 của UBND tỉnh về triển khai chiến dịch cao điểm 60 ngày đêm “Nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; đồng thời, để hiện thực hóa các mục tiêu về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, nâng cao Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến dịch cao điểm 60 ngày đêm “Nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công” trên địa bàn huyện Cư Kuin (sau đây gọi tắt là Chiến dịch), với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công (DVC) trực tuyến trên địa bàn huyện, nhất là đối với các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà huyện thực hiện chưa đạt yêu cầu hoặc còn thấp so với quy định; tạo sự chuyển biến rõ nét trong việc sử dụng DVC trực tuyến trên địa bàn huyện sau khi kết thúc Chiến dịch.

- Tăng cường tính chủ động, sáng tạo, mạnh dạn áp dụng những sáng kiến, giải pháp mới để cải cách hành chính trở thành khâu đột phá trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý của huyện.

- Giao chỉ tiêu, tỷ lệ cụ thể đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, hướng tới hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu như tăng tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) giải quyết trực tuyến; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; tỷ lệ thanh toán trực tuyến.

2. Yêu cầu

- Phân công rõ nhiệm vụ, rõ trách nhiệm, rõ thời gian; triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp để đạt được các mục tiêu đề ra.

- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, Chủ tịch UBND các phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, xác định việc thực hiện các giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng DVC trực tuyến là một nhiệm vụ cấp bách và ưu tiên hàng đầu, là yếu tố quyết định trong công tác cải cách hành chính của huyện.

- Sau khi Chiến dịch này kết thúc, trên cơ sở kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu trong Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục duy trì thực hiện và phấn đấu nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả và kết quả sử dụng DVC trực tuyến trong thời gian tiếp theo.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẾN THÁNG 11 NĂM 2024

1. UBND huyện đã ban hành các văn bản giao chỉ tiêu các nội dung liên quan đến DVC trực tuyến, thúc đẩy và nâng cao chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC trực tuyến trên địa bàn huyện trong năm 2024¹.

2. Theo kết quả số liệu cập nhật đến ngày 13/11/2024, Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp DVC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, huyện Cư Kuin đạt **81,5** điểm, xếp vị trí thứ **6/15** huyện, thị xã, thành phố. Các chỉ tiêu đang đạt tỷ lệ trung bình, thấp:

a) Tỷ lệ DVC trực tuyến (trung bình)

- Toàn huyện đạt 51.89%

- Cấp xã: 02/08 địa phương có tỷ lệ DVC trực tuyến dưới 50% gồm: xã Ea Tiêu (44.4%), Ea Ktur (29.9%); 06/08 địa phương có tỷ lệ DVC trực tuyến trên 50% gồm Ea Hu (70.6%), Cư Êwi (69.1%), Hòa Hiệp (63%), Dray Bhang (72.5%), Ea Bhok (58.1%), Ea Ning (56.7%).

b) Tỷ lệ thanh toán trực tuyến: (thấp)

Toàn huyện đạt 0.01%

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ, PHƯƠNG PHÁP GIAO CHỈ TIÊU VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Căn cứ pháp lý

a) Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử, trong đó có quy định:

- *DVC trực tuyến có phát sinh hồ sơ (tỷ lệ 100% đạt 04 điểm).*

¹ Kế hoạch số 1576/KH-UBND ngày 04/07/2024 Kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện năm 2024; Kế hoạch số 3873/KH-UBND ngày 12/12/2023 về việc triển khai thực hiện Chuyển đổi số huyện Cư Kuin năm 2024.

- TTHC có giao dịch thanh toán trực tuyến (tỷ lệ 100% đạt 02 điểm).

b) Mục V Phụ lục III (Một số chỉ tiêu về cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử) tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024; Mục II Phụ lục III (Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC) tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Mục II Phụ lục II (Một số chỉ tiêu Cải cách hành chính, quy định kinh doanh năm 2024) tại Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk quy định:

“- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC tối thiểu 50%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của DVC tối thiểu 45%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tối thiểu 80%.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử 100%”.

c) Các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện

- Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

- Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2024.

- Kế hoạch số 1576/KH-UBND ngày 04/07/2024 Kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện năm 2024.

- Kế hoạch số 3873/KH-UBND ngày 12/12/2023 về việc triển khai thực hiện Chuyển đổi số huyện Cư Kuin năm 2024

2. Phương pháp giao chỉ tiêu

Việc giao chỉ tiêu cho từng cơ quan đơn vị, địa phương theo nguyên tắc không thấp hơn chỉ tiêu chung được các cấp có thẩm quyền giao cho UBND huyện trong năm 2024 như nêu trên và trên cơ sở kết quả thực hiện trong năm 2023, cụ thể như sau:

a) Đối với các chỉ tiêu về:

(1) Tỷ lệ DVC trực tuyến;

(2) Tỷ lệ thanh toán trực tuyến (*được tính trên cơ sở các TTHC có nghĩa vụ tài chính phát sinh hồ sơ*):

Giao chỉ tiêu cho các xã trên cơ sở kết quả thống kê trên hệ thống dịch vụ công quốc gia tính đến ngày 13/11/2024 và tăng thêm 5%; đối với cấp huyện giao thực hiện 100%.

(Phụ lục I giao chỉ tiêu cụ thể cho các cơ quan, đơn vị kèm theo)

b) Đối với các chỉ tiêu về:

(1) Công khai, minh bạch TTHC;

(2) Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC;

(3) Tiến độ giải quyết;

(4) Mức độ hài lòng;

Các cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu đạt 100% chỉ tiêu theo quy định.

3. Thời gian thực hiện

Bắt đầu từ ngày **15/11/2024** và kết thúc vào ngày **13/01/2025**. Việc tổng kết Chiến dịch được tổ chức chung tại Hội nghị tổng kết của Ban chỉ đạo về Cải cách hành chính (hoặc chuyển đổi số) năm 2024 (*trong tháng 01/2025*) của UBND huyện.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Các phòng, ban, ngành thuộc huyện, UBND các xã

a) Tập trung, chỉ đạo quyết liệt bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu về sử dụng DVC trực tuyến trên các lĩnh vực do cơ quan, đơn vị, địa phương phụ trách được đề ra tại Chiến dịch này, trên cơ sở 363 TTHC được cung cấp dưới dạng DVC trực tuyến của huyện; trong đó, 108 DVC trực tuyến toàn trình, 223 DVC trực tuyến một phần và 23 DVC cung cấp thông tin trực tuyến.

b) Phân công, giao chỉ tiêu cụ thể cho từng thành viên, từng ngành, lĩnh vực có liên quan; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở và chấn chỉnh kịp thời những mặt tồn tại, hạn chế (*nếu có*).

c) Quán triệt đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại Bộ phận Một cửa các cấp đối với những TTHC đã được cung cấp trực tuyến, nếu người dân, doanh nghiệp đến nộp hồ sơ trực tiếp thì hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện và hoàn thành việc nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến (nếu có nghĩa vụ tài chính). Đồng thời, tập trung thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định.

d) Tiến hành rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC để lựa chọn, cung cấp DVC trực tuyến. Rà soát lại các DVC trực tuyến thường xuyên phát sinh hồ sơ, có nhiều người sử dụng để thực hiện đơn giản hóa, tái cấu trúc lại quy trình thực hiện, lược bỏ các bước trung gian không cần thiết, các thành phần hồ sơ đã có trong cơ sở dữ liệu để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi thực hiện DVC trực tuyến. Đề xuất danh mục DVC trực tuyến đáp ứng việc cung cấp, thực hiện trên môi trường điện tử. Thường xuyên rà soát, cập nhật Danh mục DVC trực tuyến khi có sự thay đổi.

e) Triển khai toàn diện thanh toán trực tuyến đối với tất cả TTHC có yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính trên phạm vi toàn huyện, đặc biệt đối với các TTHC thuộc lĩnh vực có hồ sơ phát sinh nhiều như lĩnh vực Đất đai, Đăng ký kinh doanh, Giao thông vận tải, Tư pháp, hộ tịch...

g) Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí trên Cổng DVC quốc gia; triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC; đồng thời, đăng tải Kế hoạch này lên Cổng/Trang thông tin điện tử.

h) Phát huy tối đa vai trò, hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng, Tổ giúp việc Đề án 06 các cấp, Tổ hướng dẫn và hỗ trợ dịch vụ hành chính công, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Ban tự quản thôn, buôn,... trong việc tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện sử dụng DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Xây dựng, duy trì các mô hình hỗ trợ người dân tiếp cận các tiện ích số, DVC trực tuyến.

i) Triển khai thực hiện Chiến dịch đến từng cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức có liên quan; biểu dương, động viên kịp thời những tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời, xử lý nghiêm các trường hợp chậm trễ, không hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

a) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chiến dịch; tổng hợp, báo cáo UBND huyện về kết quả thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo các mốc thời gian: **Định kỳ 10 ngày/lần, sơ kết 30 ngày và tổng kết 60 ngày** Chiến dịch. Trong đó, nêu rõ tập thể, cá nhân hoàn thành chỉ tiêu được

giao trong thực hiện Kế hoạch, hình thức xử lý đối với tập thể, cá nhân thực hiện chưa tốt, không hoàn thành nhiệm vụ.

b) Rà soát việc cấp và sử dụng chữ ký số của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo việc cấp và sử dụng chữ ký số hiệu quả, đúng quy định; đề nghị các doanh nghiệp đủ điều kiện tăng cường cung cấp chữ ký số công cộng cho người dân và bảo đảm sẵn sàng chức năng ký số từ xa trên Cổng DVC cho người dân sử dụng để thực hiện DVC trực tuyến.

c) Tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia; thường xuyên nắm bắt, cập nhật, phối hợp xử lý các lỗi xảy ra trong quá trình thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.

d) Kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện

a) Chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả huyện tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến bảo đảm hiệu quả; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định.

b) Thường xuyên đăng tin, bài tuyên truyền các nội dung, kết quả đạt được của Kế hoạch này trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

c) Phối hợp Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chiến dịch; tổng kết Chiến dịch.

4. Công an huyện: phối hợp Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong khai thác dữ liệu dân cư để hỗ trợ thực hiện DVC trực tuyến, thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.

5. Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện: phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin xây dựng, đưa tin, bài, phóng sự nhằm tuyên truyền rộng rãi nội dung Chiến dịch được nêu tại Kế hoạch này, kịp thời thông tin kết quả đạt được để người dân, doanh nghiệp biết, ủng hộ, thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn thuộc huyện; UBND cấp xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và gửi về UBND huyện (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin), báo cáo sơ kết 30 ngày đêm (*trước ngày 14/12/2024*), báo cáo kết quả Chiến dịch (*trước ngày 14/01/2025*) đúng yêu cầu.

2. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh, báo cáo về UBND huyện (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến dịch cao điểm 60 ngày đêm “Nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công” trên địa bàn huyện Cư Kuin. UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Công an huyện;
- Các phòng, ban, ngành thuộc huyện;
- UBND các xã;
- Lưu VT, VHTT.

(b/c)



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Huy





Phụ lục I
GIAO CHỈ TIÊU CỤ THỂ CHO CÁC ĐƠN VỊ
(Kèm theo Kế hoạch số 2910/KH-UBND ngày 14/11/2024 của UBND huyện)

STT	Đơn vị	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến		Tỷ lệ DVC trực tuyến	
		11/2024	Chỉ tiêu đến hết tháng 12/2024	11/2024	Chỉ tiêu đến hết tháng 12/2024
1	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện	0%	100% hồ sơ TTHC có phát sinh phí lệ phí được cung cấp và thực hiện thanh toán trực tuyến	100% hồ sơ TTHC đủ điều kiện (đã cung cấp trực tuyến) phải thực hiện hướng dẫn người dân nộp, tiếp nhận bằng hình thức trực tuyến	
2	UBND xã Ea Bhook	0%	5%	58.1%	63.1%
3	UBND xã Ea Ning	0%	5%	56.7%	61.7%
4	UBND xã Cư Êwi	0.09%	5%	69.1%	74.1%
5	UBND xã Dray Bhang	0.11%	5%	72.5%	77.5%
6	UBND xã Hòa hiệp	0%	5%	63%	68%
7	UBND xã Ea Hu	0%	5%	70.6%	75.6%
8	UBND xã Ea Ktur	0%	5%	29.9%	34.9%
9	UBND xã Ea Tiêu	0%	5%	44.4%	49.4%

((số liệu cung cấp công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia))